

Số: 893/LTT-KHTC

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 9 năm 2017

V/v Xin chủ trương "Sửa chữa, cải tạo, nâng tầng
khu nhà C1 thuộc khối nhà C Trường cao đẳng
Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh"

Kính gửi: Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh

Trường cao đẳng Lý Tự Trọng thành phố Hồ Chí Minh được quy hoạch là một trong những trường trọng điểm của ngành giáo dục đào tạo thành phố, thực hiện nhiệm vụ đào tạo đa bậc, đa hệ từ Dạy nghề đến Cao đẳng.

Theo định hướng phát triển của Nhà trường giai đoạn 2013 – 2015 và tầm nhìn đến năm 2020, trường cao đẳng Lý Tự Trọng thành phố Hồ Chí Minh sẽ trở thành trường trọng điểm tiên tiến cấp khu vực của ngành giáo dục chuyên nghiệp thành phố về đào tạo, có uy tín ngang tầm với các cơ sở đào tạo của quốc gia.

Trong những năm gần đây, với việc huy động toàn bộ nguồn lực nội bộ trong việc nâng cao chất lượng đào tạo, tăng cường hình ảnh Nhà trường, công tác tuyển sinh của Nhà trường gặp rất nhiều thuận lợi, quy mô tuyển sinh ngày một được mở rộng.

Tính từ đầu mùa tuyển sinh năm 2017 đến thời điểm này Nhà trường đã tuyển sinh trên 4.500 sinh viên cao đẳng và trung cấp. Trong khi đó khu nhà C1 thuộc khối nhà C phục vụ công tác tuyển sinh, đào tạo rất chật hẹp, xuống cấp, không còn đáp ứng được nhu cầu làm việc.

Xuất phát từ nhu cầu thực tế nói trên, Nhà trường dự kiến sẽ sửa chữa, cải tạo, nâng tầng khu nhà C1 thuộc khối nhà C để phục vụ tốt hơn cho công tác đào tạo, tuyển sinh.

Quy mô cải tạo, sửa chữa, nâng tầng: Diện tích xây dựng: 469,5m².

Tổng mức đầu tư: 2.997.277.206 đồng. (Đính kèm bảng khái toán Tổng mức đầu tư)

Nguồn vốn: Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của trường cao đẳng Lý Tự Trọng thành phố Hồ Chí Minh.

Nếu được Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh chấp thuận, Nhà trường sẽ tổ chức lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình phù hợp

với Quy hoạch chi tiết 1/500 và thực hiện sửa chữa, cải tạo, nâng tầng theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

Trường cao đẳng Lý Tự Trọng thành phố Hồ Chí Minh rất mong Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh xem xét và chấp thuận chủ trương.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, P.KH-TC.

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Hữu Lộc

BẢNG KHAI TOÁN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH
CÔNG TRÌNH : TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
HẠNG MỤC : SỬA CHỮA, CẢI TẠO, NÂNG TẦNG KHU NHÀ C1 THUỘC KHÔI NHÀ C

STT	Nội dung chi phí	Cách tính	Giá trị trước thuế	Thuế GTGT	Giá trị Sau thuế	Ký hiệu
1	Chi phí xây dựng	Bảng tổng hợp CPXD	2.151.163.636	215.116.364	2.366.280.000	G _{XD}
2	Chi phí thiết bị	Bảng tổng hợp CPTB	145.118.182	18.251.818	200.770.000	G _{TB}
3	Chi phí quản lý dự án	(GXD+GTB)*3,282%	75.363.969	7.536.397	82.900.366	G _{QLDA}
4	Chi tư vấn đầu tư xây dựng	TV1+...+TV6	217.290.336	21.729.034	239.019.370	G _{TV}
1	Chi phí lập báo cáo kinh tế kỹ thuật	(GXD+GTB)*5,333%	122.460.709	12.246.071	134.706.780	TV1
2	Chi phí thẩm tra báo cáo kinh tế kỹ thuật	TV2.1+TV2.2	13.113.494	1.311.349	14.424.843	TV2
2.1	- Chi phí thẩm tra thiết kế	GXD*0,258%*1,2	6.660.003	666.000	7.326.003	TV3
2.2	- Chi phí thẩm tra dự toán	GXD*0,25%*1,2	6.453.491	645.349	7.098.840	TV3
3	Chi phí lập hồ sơ mời thầu và phân tích đánh giá hồ sơ dự thầu thi công xây dựng	TV3.1+TV3.2	9.293.027	929.303	10.222.330	TV3
3.1	+ Chi phí lập hồ sơ mời thầu	GXD*0,194%	4.173.257	417.326	4.590.583	TV4
3.2	+ Chi phí đánh giá hồ sơ dự thầu	GXD*0,238%	5.119.769	511.977	5.631.746	TV4
4	Chi phí lập hồ sơ mời thầu và phân tích đánh giá hồ sơ dự thầu thiết bị	TV4.1+TV4.2	532.584	53.258	585.842	TV4
4.1	+ Chi phí lập hồ sơ mời thầu	GTB*0,165%	239.445	23.945	263.390	TV5
4.2	+ Chi phí đánh giá hồ sơ dự thầu	GTB*0,202%	293.139	29.314	322.453	TV5
5	Chi phí giám sát thi công xây dựng	GXD*3,285%	70.665.725	7.066.573	77.732.298	TV5
6	Chi phí giám sát lắp đặt thiết bị	GTB*0,844%	1.224.797	122.480	1.347.277	TV6
5	Chi phí khác	K1+...+K7	80.266.714	7.990.756	88.257.470	G _K
1	Chi phí kiểm toán	TMĐT*1,6%	30.244.757	3.024.476	33.269.233	K1
2	Phí thẩm định Báo cáo kinh tế kỹ thuật	TMĐT*0,019%	359.156		359.156	K2
3	Chi phí thẩm định hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời sơ tuyển	Mức tối thiểu	1.000.000	100.000	1.100.000	K3
4	Chi phí thẩm định hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu	GXD*0,05%	1.075.582	107.558	1.183.140	K4

BẢNG KHÁI TOÁN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH
CÔNG TRÌNH : TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
HẠNG MỤC : SỬA CHỮA, CẢI TẠO, NÂNG TẦNG KHU NHÀ C1 THUỘC KHÔI NHÀ C

STT	Nội dung chi phí	Cách tính	Giá trị trước thuế	Thuế GTGT	Giá trị Sau thuế	Ký hiệu
5	Chi phí thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu	GXD*0,05%	1.075.582	107.558	1.183.140	K5
6	Chi phí kiểm định khả năng chịu lực	Theo báo giá	25.000.000	2.500.000	27.500.000	K6
7	Chi phí hạng mục chung	Xem bảng tính	21.511.636	2.151.164	23.662.800	K7
6	TỔNG CỘNG	1 + 2 + 3 + 4 + 5	2.669.202.838	270.624.368	2.977.227.206	G_{XDCT}

Bảng chữ : Hai tỷ chín trăm bảy mươi bảy triệu hai trăm hai mươi bảy nghìn hai trăm linh sáu đồng

TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



Phạm Hữu Lộc

Tp. HCM, ngày 01 tháng 9 năm 2017

NGƯỜI CHỦ TRÌ

Ng

Võ Tấn Nhượng

Chứng chỉ KS định giá XD hạng II, số 0640233

KHÁI TOÁN CHI PHÍ XÂY DỰNG VÀ THIẾT BỊ
HẠNG MỤC: SỬA CHỮA, CẢI TẠO, NÂNG TẦNG KHU NHÀ C1

TT	Nội dung	Đt	Khối lượng	Suất vốn	Giá trị trước thuế	Thành tiền
1	Phần xây dựng				2.151.163.636	2.366.280.000
	Sửa chữa, cải tạo, nâng tầng khu nhà C1 (Theo suất vốn đầu tư ban hành theo Quyết định số 706/QĐ-BXD)	m2	469,5	5.040.000	2.151.163.636	2.366.280.000
2	Phần thiết bị				145.118.182	159.630.000
	Phần thiết bị (Theo suất vốn đầu tư ban hành theo Quyết định số 706/QĐ-BXD)	m2	469,5	340.000	145.118.182	159.630.000
	TỔNG CỘNG				2.296.281.818	2.525.910.000

Tp. HCM, ngày 01 tháng 9 năm 2017

Người lập



Võ Tấn Nhượng

